

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP KẾ HOẠCH HÓA THEO CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU TRONG NGÀNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

KS. Huỳnh Văn Anh

KS. Nguyễn Thị Bé

Vụ Kế hoạch-Tài Chính

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 6 (tháng 12-1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, sâu sắc cơ chế quản lý kinh tế ở nước ta.

Về phương diện kế hoạch hóa, bước đầu áp dụng phương pháp kế hoạch hóa theo chương trình.

Vận dụng đường lối đổi mới phương pháp kế hoạch hóa đó, Tổng cục đã bước đầu thể nghiệm trong việc xây dựng kế hoạch 1986-1990 bằng chương trình mục tiêu "Đảm bảo dung lượng và chất lượng điều tra cơ bản khí tượng thủy văn".

Chọn mục tiêu đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản vì lúc đó tình hình mạng lưới trạm đang xuống cấp nghiêm trọng do những khó khăn trong những năm chiến tranh ác liệt để lại. Đây là khâu công tác có tầm quan trọng và cơ bản nhất, vì mọi hoạt động của ngành đều trên cơ sở số liệu quan trắc đảm bảo độ chính xác và liên tục. Hơn nữa, đây là khâu công tác dễ xây dựng thành chương trình thực hiện vì mục tiêu rõ ràng và cấp thiết, phù hợp với chiến lược phát triển ngành KTTV đến năm 2000.

Lúc đó, nhận thức và phương pháp kế hoạch hóa theo chương trình trong Tổng cục còn chưa đầy đủ. Song nhờ có sự chỉ dẫn của lãnh đạo cấp trên, sự quyết tâm của Tổng cục đã mạnh dạn vừa làm vừa rút kinh nghiệm.

Kết quả thực hiện chương trình trong những năm 1986-1990 về vật chất chưa được bao nhiêu, nhưng cái được lớn nhất là kinh nghiệm và thực tiễn đã cho chúng ta nhận thức rõ hơn về một phương pháp kế hoạch hóa tiên tiến.

Tháng 8-1991 Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Chỉ thị 249CT về tăng cường công tác khí tượng thủy văn, nâng cao hiệu quả phục vụ phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, phục vụ sản xuất và đời sống.

Thực hiện chỉ thị này, Tổng cục xây dựng đề án "nâng cao năng lực và hiệu quả phục vụ kinh tế xã hội của ngành KTTV". Đề án gồm 5 chương trình, trong đó 3 chương trình 1,2 và 3 nhằm mục tiêu chống xuống cấp trên 3 mặt công tác chính là điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học áp dụng công nghệ mới và phục vụ; 2 chương trình 4,5 mang tính biện pháp lớn, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và đổi mới công tác tổ chức và đào tạo cán bộ.

Các chương trình đều được Tổng cục phê duyệt và có quyết định cử chủ nhiệm chương trình. Các chủ nhiệm chương trình đã tổ chức nghiên cứu, xây dựng nội dung cụ thể, xác định các bước tiến hành hợp lý, lại được lãnh đạo quan tâm chỉ đạo và đầu tư nên đã thu được những kết quả đáng phấn khởi.

Trong thời gian 1992 - 1995 Tổng cục đã đầu tư cho 5 chương trình với tổng số là 134.169 triệu đồng, phân bổ cho các chương trình như sau:

- Chương trình 1: "Đảm bảo dung lượng, chất lượng điều tra cơ bản khí tượng thủy văn và môi trường" 71.536 triệu đồng.
- Chương trình 2: "Khai thác và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ" 43.690 triệu đồng.
- Chương trình 3: "Đưa kết quả hoạt động KTTV phục vụ sản xuất và đời sống" 8.665 triệu đồng.

- Chương trình 4: "Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế" 3.938 triệu đồng.
- Chương trình 5: "Củng cố tổ chức và đổi mới cơ chế quản lý của ngành Khí tượng Thủy văn" 6.340 triệu đồng.

Thời gian qua, sự phối hợp chỉ đạo thực hiện chương trình trong kế hoạch hàng năm dần đi vào nề nếp. Nhờ đó đã cơ bản đạt được mục tiêu đề ra cho giai đoạn 1992 - 1995. Đến nay, cơ bản đã chấm dứt tình trạng xuống cấp trong công tác điều tra cơ bản và bắt đầu sự phát triển đi lên tạo tiền đề cho bước phát triển mạnh mẽ trong thời gian sắp tới. Các chương trình khác đã đạt được những kết quả bước đầu và đang trên đà tiến triển thuận lợi.

Tuy nhiên, cũng nhận thấy rằng trong thời gian qua, các chương trình đã phải dò dẫm từng bước thực hiện. Có chương trình triển khai chậm vì mục tiêu chưa xác định rõ ràng do quan điểm chưa thống nhất trong nhận thức và trong chỉ đạo. Thêm vào đó, trong thời kỳ đổi mới cơ chế quản lý, nhiều văn bản, nhiều quy định được ban hành mà chúng ta phải thực hiện, phải thích ứng cũng làm cho việc triển khai chậm lại do chưa nhanh chóng chuyển hướng đáp ứng các đòi hỏi về thủ tục trong quản lý. Những hiện tượng tiêu cực trong xã hội cũng tác động không ít đến việc thực hiện chương trình, rõ nhất là trong công tác xây dựng cơ bản.

Đến nay chương trình 1 cơ bản đã đạt được mục tiêu. Một số việc còn lại, có thể xem như những điều rơi rớt phải dọn dẹp. Để phát huy những thành quả đã đạt được, cần suy nghĩ đến một chương trình khác với mục tiêu cao hơn để khi chương trình kết thúc sẽ chuyển ngay sang thực hiện chương trình mới, không để khoảng trống vắng kéo dài làm mất đà của sự liên tục phát triển trong lĩnh vực này. Các chương trình còn lại đều sang giai đoạn 2 để thực hiện cho được mục tiêu ban đầu. Song để không kéo dài thời gian, cần xác định mục tiêu trong giai đoạn 2 cho rõ và tập trung hơn, không dàn trải như một kế hoạch công tác bình thường.

Trong báo cáo "40 năm những chặng đường kế hoạch" của Ủy ban kế hoạch Nhà nước, khi nói về phương pháp kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân trước kia và trong cơ chế thị trường có điều tiết hiện nay đã đặt ra những vấn đề tiếp tục hoàn thiện phương pháp kế hoạch hóa trong những năm tới. Báo cáo đã chỉ ra "phương pháp kế hoạch hóa theo chương trình và dự án sẽ được mở rộng theo phạm vi, nội dung, nhằm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu định hướng của kế hoạch".

Nghệ thuật của kế hoạch hóa là phải lựa chọn cho được những mục tiêu cần ưu tiên để có biện pháp đáp ứng phù hợp với khả năng, từ đó tạo đà phát triển toàn cục.

Trong thời gian tới phương pháp kế hoạch hóa sẽ chuyển dần sang kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm là chính, có chia ra cho từng năm, giữa kỳ 5 năm có xem xét điều chỉnh.

Việc chuyển sang kế hoạch hóa theo chương trình, dự án theo từng chu kỳ khác nhau, trung bình 3 - 4 năm, có khi kéo dài trên 5 năm đòi hỏi phải nghiên cứu để xác định mục tiêu của chương trình cho chính xác.

Kinh nghiệm vừa qua, chúng ta triển khai 5 chương trình, theo yêu cầu lúc đó là cần thiết để có một mặt bằng cơ sở vật chất được nâng lên. Song điều hành cùng lúc 5 chương trình không tránh khỏi sự phân tán mục tiêu kế hoạch. Trong kế hoạch 1996 - 2000 cần xem xét khía cạnh này để bố trí các chương trình có mục tiêu tập trung hơn và chu kỳ thực hiện ngắn hơn, không phải 5 - 7 năm mà chỉ nên 3 - 4 năm để nhanh chóng chuẩn bị điều kiện cùng bè bạn bước vào thế kỷ 21 với vị thế mới và khí thế mạnh mẽ hơn./.